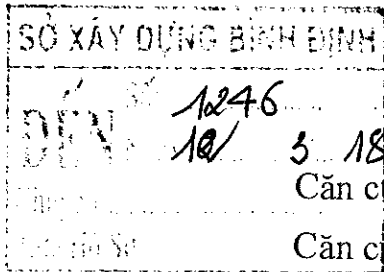


ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Số: 739 /QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bình Định, ngày 08 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2.000
Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng về việc quy định về hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Theo Quyết định số 2976/QĐ-UBND ngày 05/9/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Mở rộng cảng Quy Nhơn giai đoạn năm 2020-2030 và tầm nhìn sau năm 2030;

Theo Văn bản số 6220/UBND-KT ngày 15/11/2017 của UBND tỉnh về việc đầu tư và di dời Cửa hàng xăng dầu trên địa bàn tỉnh;

Theo Văn bản số 6261/UBND-KT ngày 16/11/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai công tác bồi thường, GPMB để thực hiện đầu tư xây dựng mở rộng cảng Quy Nhơn theo quy hoạch được duyệt;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 24/TTr-SXD ngày 31/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Nội dung điều chỉnh:

- Điều chỉnh vị trí xây dựng Cửa hàng xăng dầu cảng Quy Nhơn từ phần đất Khu hạ tầng kỹ thuật (ký hiệu HT3) đến vị trí mới tại khu Kho bãi tổng hợp (ký hiệu KB1.1) và Cây xanh cách ly 2 (CX2) tiếp giáp với đường Đông Đa và đường Đặng Văn Ngữ. Vị trí đất Cửa hàng xăng dầu cảng Quy Nhơn hiện hữu chuyển sang mục đích sử dụng đất hạ tầng kỹ thuật. Theo đó:

+ Điều chỉnh diện tích đất xây dựng kho - bãi hàng container từ 37,25ha xuống thành 37,01ha (giảm 0,24ha).

+ Điều chỉnh diện tích đất cây xanh từ 7,15ha xuống thành 7,11ha.

BẢNG CÂN BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

STT	Thành phần	Theo Quyết định số 2976/QĐ-UBND 05/9/2014		Phê duyệt điều chỉnh	
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
I	Cảng Quy Nhơn mở rộng	68,1	95,78	68,1	95,78
1	Đất xây dựng cầu cảng	4,58	6,44	4,58	6,44
2	Đất xây dựng kho - bãi hàng container	37,25	56,6	37,01	52,04
3	Đất hành chính - dịch vụ	3,41	4,8	3,41	4,8
4	Đất hạ tầng kỹ thuật	0,6	0,85	0,6	0,85
5	Đất cây xanh	7,15	10,06	7,11	10
6	Đất giao thông	15,11	21,26	15,11	21,26
7	Đất cửa hàng xăng dầu			0,28	0,39
II	Khu cảng hàng lỏng (vị trí di dời cảng Xăng dầu của Công ty Xăng dầu Bình Định)	3	4,22	3	4,22
Tổng diện tích Cảng Quy Nhơn mở rộng		71,1	100	71,1	100
III	Quy hoạch khu mặt nước - vũng quay tàu	24		24	
Tổng cộng		95,1		95,1	

- Chưa quy hoạch mở rộng cho giai đoạn sau năm 2030 đối với phần diện tích khoảng 21ha ở khu vực phía Đông đường Phan Chu Trinh và phía Bắc đường Trần Hưng Đạo.

Các nội khác giữ nguyên theo Quyết định số 2976/QĐ-UBND ngày 05/9/2014 của UBND tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

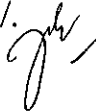
1. Quyết định này làm căn cứ để quản lý quy hoạch, quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Chủ đầu tư (Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn) khẩn trương lập kế hoạch chi tiết triển khai đồ án quy hoạch để triển khai thực hiện theo quy định.

3. Giao các Sở Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, UBND thành phố Quy Nhơn và các đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ của mình, chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, đầu tư và thực hiện các thủ tục về đầu tư, xây dựng, đất đai của Chủ đầu tư theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2976/QĐ-UBND ngày 05/9/2014 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.



Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT P.C.Thắng;
- CVP, PVP CN;
- Lưu: VT, K6, K14, K19 (20b). /

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng

